

Số: 172 /TB-SPS-BNNMT

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) ban hành Thông báo số 27 năm 2026, ngày 18/3/2026 về việc hướng dẫn triển khai các nội dung liên quan đến “Quy định đăng ký cơ sở sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài” (Nghị định số 280)

Tiếp theo văn bản số 471/SPS-BNNMT ngày 05/11/2025 và văn bản số 99/SPS-BNNMT ngày 11/02/2026 của Văn phòng SPS Việt Nam¹, ngày 18/3/2026, Văn phòng SPS Việt Nam nhận được Thông báo số 27 năm 2026, của GACC về việc ban hành hướng dẫn triển khai các nội dung liên quan đến “Quy định đăng ký cơ sở sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài” (Nghị định số 280), sau đây gọi là “Quy định đăng ký”.

Thực hiện chỉ đạo của Thứ trưởng Trần Thanh Nam tại Phiếu trình số 171/PT-SPS-BNNMT ngày 18/3/2026, Văn phòng SPS Việt Nam thông báo một số nội dung chính như sau:

1. Thông báo số 27 ngày 18 tháng 3 năm 2026 của GACC

a) Các danh mục, danh sách và phạm vi này được quản lý theo cơ chế linh hoạt (cập nhật động):

- Danh mục thực phẩm nhập khẩu cần cơ quan có thẩm quyền giới thiệu đăng ký: Theo Điều 6 của "Quy định đăng ký", danh mục bao gồm: **Thịt và các sản phẩm từ thịt, vỏ bao thực phẩm (ruột động vật), tổ yến và các sản phẩm từ tổ yến, sản phẩm từ ong, trứng và các sản phẩm từ trứng, dầu ăn và chất béo thực phẩm, thực phẩm có nhân làm từ bột mì, ngũ cốc dùng làm thực phẩm, bột ngũ cốc và mạch nha, rau củ sấy khô, gia vị dạng bột, các loại hạt và hạt giống, trái cây sấy khô, thực phẩm ăn kiêng đặc biệt (thực phẩm dinh dưỡng), thực phẩm chức năng, sản phẩm sữa và sản phẩm thủy sản;**

- Danh sách thực phẩm không áp dụng cơ chế tự động gia hạn đăng ký: Theo Điều 21 của "Quy định đăng ký", danh sách bao gồm: **Thịt và các sản phẩm từ thịt, tổ yến và các sản phẩm từ tổ yến;**

- Phạm vi doanh nghiệp kho bảo quản thực phẩm thuộc đối tượng quản lý đăng ký: Theo Khoản 1 Điều 30, phạm vi bao gồm: **Các kho lạnh dùng để lưu trữ thực phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn và sản phẩm thủy sản.**

¹ Văn bản số 471/SPS-BNNMT ngày 05/11/2025 của Văn phòng SPS Việt Nam về việc GACC ban hành Quy định đăng ký cơ sở sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài (Nghị định số 280) và văn bản số 99/SPS-BNNMT ngày 11/02/2026 của Văn phòng SPS Việt Nam về việc GACC ban hành yêu cầu về quản lý khai báo đối với doanh nghiệp nước ngoài xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp và Trung Quốc (Thông báo số 219 năm 2025)

b) Yêu cầu khai báo thông tin:

Đối với thực phẩm nhập khẩu theo hình thức hàng hóa, lưu thông tại thị trường nội địa Trung Quốc để sử dụng làm thực phẩm cho con người hoặc làm nguyên liệu chế biến thực phẩm: Khi khai báo nhập khẩu, tại mục "Chứng nhận sản phẩm" (Product Qualification) trên tờ khai hải quan, dưới cột giấy chứng nhận "Đăng ký doanh nghiệp nước ngoài sản xuất thực phẩm nhập khẩu" (mã loại hình giấy phép "519"), phải kê khai **chính xác mã số đăng ký tại Trung Quốc** của doanh nghiệp sản xuất nước ngoài tương ứng với "Quốc gia (vùng lãnh thổ) xuất xứ" của thực phẩm đó; tại cột "Mục đích" thuộc mục "Thông tin khai báo hàng hóa", phải khai báo chính xác là "**Để tiêu dùng**" (Edible).

(c) Điều kiện về thời hạn đăng ký khi khai báo:

- Đối với doanh nghiệp cần cơ quan thẩm quyền giới thiệu: Sản phẩm sản xuất trong thời hạn đăng ký còn hiệu lực đều được phép nhập khẩu (**bao gồm cả trường hợp sản phẩm sản xuất khi mã số còn hạn nhưng đến lúc nhập khẩu mã số đã hết hạn và chưa được gia hạn, miễn là sản phẩm còn hạn sử dụng**);

- Đối với doanh nghiệp tự đăng ký: **Mã số đăng ký phải còn hiệu lực tại thời điểm khai báo nhập khẩu;**

- Đối với doanh nghiệp bị đình chỉ, hủy bỏ hoặc thu hồi mã số: Các lô hàng đã rời cảng vận chuyển trước ngày có quyết định đình chỉ, hủy bỏ hoặc thu hồi sẽ **không bị ảnh hưởng** khi khai báo nhập khẩu;

Trường hợp GACC có yêu cầu đặc biệt khác thì thực hiện theo yêu cầu đó.

d) Hệ thống đăng ký:

Các nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu nước ngoài có thể sử dụng Hệ thống đăng ký và quản lý cho nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu nước ngoài của GACC để tra cứu và xử lý các đơn đăng ký, thay đổi, gia hạn, tạm ngừng và khôi phục đăng ký. Địa chỉ truy cập: **<https://cifer.singlewindow.cn>**.

Doanh nghiệp cần lưu ý truy cập đúng địa chỉ để tránh các trang web giả mạo.

(đ) Tra cứu:

- Trong quá trình thực hiện thủ tục, doanh nghiệp có thể tra cứu tiến độ xử lý hồ sơ, ý kiến thẩm định và các thông tin phản hồi GACC trực tiếp trên Hệ thống đăng ký;

- Các thông tin về mã số đăng ký tại Trung Quốc, thời hạn hiệu lực và các dữ liệu liên quan của doanh nghiệp đã được phê duyệt có thể tra cứu tại Cổng thông tin điện tử chính thức của GACC hoặc thông qua chức năng "Danh sách doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài nhập khẩu" trên Hệ thống đăng ký;

- Các tài liệu hướng dẫn thủ tục đăng ký, hướng dẫn sử dụng Hệ thống đăng ký và thông tin đường dây nóng hỗ trợ tư vấn có thể tra cứu tại mục "Hướng dẫn dịch vụ" trên Hệ thống đăng ký hoặc tham khảo thông tin công bố trên Cổng thông tin điện tử của GACC;

- Thông tin về phân loại sản phẩm liên quan đến đăng ký doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài, mã số hàng hóa (mã HS) tương ứng và mã nhận diện giám sát có thể tra cứu thông qua chức năng "Tra cứu loại hình sản phẩm" trên Hệ thống đăng ký.

e) Một số nội dung liên quan khác:

- Việc đăng ký đối với nông sản thực phẩm sơ chế tiếp tục thực hiện theo Thông báo số 219/2025;

- GACC không thu bất kỳ khoản phí nào đối với hoạt động đăng ký này.

(Chi tiết Thông báo số 27 năm 2026 của GACC được gửi kèm theo, gồm bản tiếng Trung Quốc và bản dịch tiếng Việt Nam không chính thức)

2. Bản dịch sang tiếng Việt Nam của Thông báo số 27 năm 2026 nêu trên, trường hợp có sự khác nhau giữa bản dịch sang tiếng Việt Nam và bản tiếng Trung Quốc thì áp dụng bản tiếng Trung Quốc.

3. Trong tháng 4/2026, Văn phòng SPS Việt Nam sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị để phổ biến nội dung và hướng dẫn chi tiết “Quy định đăng ký” cho doanh nghiệp².

Văn phòng SPS Việt Nam trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để b/cáo);
- TTr. Thường trực Trịnh Việt Hùng (để b/cáo);
- TTr. Trần Thanh Nam (để b/cáo);
- TTr. Phùng Đức Tiến (để b/cáo);
- TTr. Hoàng Trung (để b/cáo);
- Các Cục: CCPT; CN&TY; TT&BVTV;
- Cục XNK (Bộ CT); Cục ATTP (Bộ YT);
- Báo Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở NN&MT các tỉnh/thành phố;
- Các hiệp hội, ngành hàng;
- Giám đốc (để b/cáo);
- Lưu: VT_(LCT).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Xuân Nam

² Thông tin về Hội nghị hướng dẫn triển khai các nội dung liên quan đến “Quy định đăng ký cơ sở sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài” (Nghị định số 280) sẽ được cập nhật tại website: <http://www.spsvietnam.gov.vn/> và thông báo đến các cơ quan, đơn vị, hiệp hội ngành hàng.

TỔNG CỤC HẢI QUAN NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA
THÔNG BÁO

Số 27, ngày 18 tháng 3 năm 2026

“Quy định về quản lý đăng ký doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài nhập khẩu vào nước CHND Trung Hoa” (Nghị định số 280 của Tổng cục Hải quan, sau đây gọi là “Quy định đăng ký”) đã được công bố ngày 14/10/2025 và sẽ có hiệu lực từ ngày 01/6/2026. Các nội dung triển khai liên quan được thông báo như sau:

I. Danh mục và danh sách kèm theo của “Quy định đăng ký”

Căn cứ kết quả phân tích các yếu tố bao gồm: nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, quy trình sản xuất và chế biến, dữ liệu lịch sử về an toàn thực phẩm, đối tượng tiêu dùng, phương thức sử dụng, kết hợp với các thông lệ quốc tế, Tổng cục Hải quan xác lập: Danh mục thực phẩm nhập khẩu yêu cầu cơ quan thẩm quyền nước ngoài giới thiệu đăng ký; Danh sách thực phẩm không áp dụng cơ chế tự động gia hạn đăng ký; Phạm vi doanh nghiệp kho bảo quản thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài phải thực hiện đăng ký.

Các danh mục, danh sách và phạm vi này được quản lý theo cơ chế linh hoạt (cập nhật động).

(i) Danh mục thực phẩm nhập khẩu cần cơ quan có thẩm quyền giới thiệu đăng ký: Theo Điều 6 của "Quy định đăng ký", danh mục bao gồm: ***Thịt và các sản phẩm từ thịt, vỏ bao thực phẩm (ruột súc vật), tổ yến và các sản phẩm từ tổ yến, sản phẩm từ ong, trứng và các sản phẩm từ trứng, dầu ăn và chất béo thực phẩm, thực phẩm có nhân làm từ bột mì, ngũ cốc dùng làm thực phẩm, bột ngũ cốc và mạch nha, rau củ sấy khô, gia vị dạng bột, các loại hạt và hạt giống, trái cây sấy khô, thực phẩm ăn kiêng đặc biệt (thực phẩm dinh dưỡng), thực phẩm chức năng, sản phẩm sữa và sản phẩm thủy sản.***

(ii) Danh sách thực phẩm không áp dụng cơ chế tự động gia hạn đăng ký: Theo Điều 21 của "Quy định đăng ký", danh sách bao gồm: ***Thịt và các sản phẩm từ thịt, tổ yến và các sản phẩm từ tổ yến.***

(iii) Phạm vi doanh nghiệp kho bảo quản thực phẩm thuộc đối tượng quản lý đăng ký: Theo Khoản 1 Điều 30, phạm vi bao gồm: ***Các kho lạnh dùng để lưu trữ thực phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn và sản phẩm thủy sản.***

II. Yêu cầu khai báo nhập khẩu thực phẩm liên quan đến đăng ký

(i) Yêu cầu khai báo thông tin

Đối với thực phẩm nhập khẩu theo hình thức hàng hóa, lưu thông tại thị trường nội địa Trung Quốc để sử dụng làm thực phẩm cho con người hoặc làm nguyên liệu chế biến thực phẩm: Khi khai báo nhập khẩu, tại mục "Chứng nhận sản phẩm" (Product Qualification) trên tờ khai hải quan, dưới cột giấy

chứng nhận "Đăng ký doanh nghiệp nước ngoài sản xuất thực phẩm nhập khẩu" (mã loại hình giấy phép "519"), phải kê khai **chính xác mã số đăng ký tại Trung Quốc** của doanh nghiệp sản xuất nước ngoài tương ứng với "Quốc gia (vùng lãnh thổ) xuất xứ" của thực phẩm đó; tại cột "Mục đích" thuộc mục "Thông tin khai báo hàng hóa", phải khai báo chính xác là "**Để tiêu dùng**" (Edible).

Hải quan Trung Quốc sẽ **không chấp nhận** các tờ khai không thực hiện đúng quy định. Mọi hành vi khai báo sai sự thật để gian lận chứng từ hải quan sẽ bị điều tra và xử lý theo pháp luật.

(ii) Điều kiện về thời hạn đăng ký khi khai báo

- Đối với doanh nghiệp cần cơ quan thẩm quyền giới thiệu: Sản phẩm sản xuất trong thời hạn đăng ký còn hiệu lực đều được phép nhập khẩu (**bao gồm cả trường hợp sản phẩm sản xuất khi mã số còn hạn nhưng đến lúc nhập khẩu mã số đã hết hạn và chưa được gia hạn, miễn là sản phẩm còn hạn sử dụng**).

- Đối với doanh nghiệp tự đăng ký: **Mã số đăng ký phải còn hiệu lực tại thời điểm khai báo nhập khẩu.**

- Đối với doanh nghiệp bị đình chỉ, hủy bỏ hoặc thu hồi mã số: Các lô hàng đã rời cảng vận chuyển trước ngày có quyết định đình chỉ, hủy bỏ hoặc thu hồi sẽ **không bị ảnh hưởng** khi khai báo nhập khẩu.

Trường hợp Tổng cục Hải quan có yêu cầu đặc biệt khác thì thực hiện theo yêu cầu đó.

III. Kênh thực hiện đăng ký và tra cứu thông tin

(i) Hệ thống đăng ký:

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện "Quy định Đăng ký", đơn giản hóa thủ tục đăng ký và nâng cao hiệu quả, các nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu nước ngoài có thể sử dụng Hệ thống đăng ký và quản lý cho nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu nước ngoài của Tổng cục Hải quan (sau đây gọi là Hệ thống đăng ký) để tra cứu và xử lý các đơn đăng ký, thay đổi, gia hạn, tạm ngừng và khôi phục đăng ký. Địa chỉ truy cập Hệ thống đăng ký và quản lý cho nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu nước ngoài tại:

<https://cifer.singlewindow.cn>.

Doanh nghiệp cần lưu ý truy cập đúng địa chỉ để tránh các trang web giả mạo.

(ii) Tra cứu:

Trong quá trình thực hiện thủ tục, doanh nghiệp có thể tra cứu tiến độ xử lý hồ sơ, ý kiến thẩm định và các thông tin phản hồi từ Tổng cục Hải quan trực tiếp trên Hệ thống đăng ký.

Các thông tin về mã số đăng ký tại Trung Quốc, thời hạn hiệu lực và các dữ liệu liên quan của doanh nghiệp đã được phê duyệt có thể tra cứu tại Cổng thông tin điện tử chính thức của Tổng cục Hải quan hoặc thông qua chức năng "Danh sách doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài nhập khẩu" trên Hệ thống đăng ký.

Các tài liệu hướng dẫn thủ tục đăng ký, hướng dẫn sử dụng Hệ thống đăng ký và thông tin đường dây nóng hỗ trợ tư vấn có thể tra cứu tại mục "Hướng dẫn dịch vụ" trên Hệ thống đăng ký hoặc tham khảo thông tin công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan.

Thông tin về phân loại sản phẩm liên quan đến đăng ký doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài, mã số hàng hóa (mã HS) tương ứng và mã nhận diện giám sát có thể tra cứu thông qua chức năng "Tra cứu loại hình sản phẩm" trên Hệ thống đăng ký.

IV. Nội dung khác

(i) Danh mục nông sản thực phẩm sơ chế nhập cảnh thuộc diện phải đăng ký được thực hiện theo **Thông báo số 219 năm 2025**.

(ii) Tổng cục Hải quan Trung Quốc không thu bất kỳ khoản phí nào đối với hoạt động đăng ký này.

Trân trọng thông báo.

TỔNG CỤC HẢI QUAN NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA
Ngày 18 tháng 3 năm 2026

中华人民共和国海关总署

公 告

2026 年 第 27 号

《中华人民共和国海关进口食品境外生产企业注册管理规定》(海关总署令第 280 号,以下简称《注册规定》)已于 2025 年 10 月 14 日公布,将于 2026 年 6 月 1 日起施行。现将相关实施事宜公告如下:

一、《注册规定》配套目录清单

海关总署根据对食品的原料来源、生产加工工艺、食品安全历史数据、消费人群、食用方式等因素的分析,结合国际惯例,确定需官方推荐注册的进口食品目录、不予自动延续注册食品清单、需按照《注册规定》实施注册管理的进口食品境外贮存企业

的范围。相关目录、清单、范围实施动态管理。

（一）需官方推荐注册的进口食品目录。

按照《注册规定》第六条，需官方推荐注册的进口食品目录包括：肉与肉制品、肠衣、燕窝与燕窝制品、蜂产品、蛋与蛋制品、食用油脂、包馅面食、食用谷物、谷物制粉和麦芽、脱水蔬菜、调料粉、坚果与籽类、干果、特殊膳食食品、保健食品、乳品、水产品。

（二）不予自动延续注册食品清单。

按照《注册规定》第二十一条，不予自动延续注册食品清单包括：肉与肉制品、燕窝与燕窝制品。

（三）需按照《注册规定》实施注册管理的进口食品境外贮存企业的范围。

按照《注册规定》第三十条第一款，需按照《注册规定》实施注册管理的进口食品境外贮存企业的范围包括：用于贮存陆生动物源性食品和水产品的冷库。

二、与注册相关的进口食品申报要求

（一）信息填报要求。

以货物方式进口、进入中国境内市场供人类食用或作为食品加工原料的进口食品，应在进口申报时在报关单“产品资质”项下“进口食品境外生产企业注册”证书栏(许可证类别代码“519”)规范填写与该进口食品“原产国(地区)”对应的境外生产企业在华注册编号；在报关单“商品填报”项下“用途”栏规范填报“食用”。

未按要求规范填报的，海关不接受申报。虚假填报信息，骗取海关单证的，海关将依法予以查处。

（二）进口食品申报要求。

对于需官方推荐注册的境外食品生产企业，在注册有效期内生产的产品可以申报进口（包括注册有效期到期后未延续的企业在注册有效期内生产且在保质期内的食品）；对于企业自行申请注册的境外食品生产企业，在进口申报时，企业注册应当在有效期内；对于被暂停、注销、撤销的境外食品生产企业，在暂停、注销、撤销之日前启运的食品申报进口不受影响。

海关总署有特殊要求的，按要求执行。

三、注册办理和信息查询渠道

（一）进口食品境外生产企业注册管理系统。

为配合《注册规定》实施、便利企业注册申请，提高办事效率，进口食品境外生产企业可通过海关总署进口食品境外生产企业注册管理系统（以下简称注册系统）查询和办理申请、变更、延续、暂停、恢复等业务，注册系统访问地址为：<https://cifer.singlewindow.cn>。海关总署提醒广大相关企业注意识别，避免登录虚假网站导致损失。

（二）信息查询渠道。

进口食品境外生产企业申请注册过程中，可在注册系统查询本企业注册申请进度，以及海关总署的评审意见与反馈信息。

已获注册进口食品境外生产企业在华注册编号、有效期等信息，可通过海关总署官方网站或注册系统的“进口食品境外生产

企业注册名单”功能查询。

进口食品境外生产企业注册办事指南、注册系统使用说明书、注册问题咨询热线等材料，可通过注册系统的“办事指南”功能查询，或参见海关总署网站公布的办事指南。

进口食品境外生产企业注册涉及产品的类别与相应海关商品编号、监管识别码，可通过注册系统的“产品类别查询”功能查询。

四、其他说明

（一）需实施境外企业注册登记的进境初级食用农产品目录、进口申报要求和查询方式等按照海关总署 2025 年第 219 号公告执行。

（二）实施进口食品、初级食用农产品境外企业注册登记工作，海关总署不收取任何费用。

特此公告。

海关总署

2026 年 3 月 18 日